

TUẦN 17 – TIẾT 17

ÔN TẬP

I. LÝ THUYẾT

Hệ thống kiến thức lý thuyết đã học về điều kiện tự nhiên, đặc điểm dân cư - xã hội Châu Á, đặc điểm và tình hình phát triển kinh tế - xã hội ở các nước Châu Á.

1. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ, ĐỊA HÌNH VÀ KHOÁNG SẢN

a) Vị trí địa lí, kích thước lãnh thổ châu Á:

- Ở nửa cầu Bắc, là một bộ phận của lục địa Á - Âu
- Trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng Xích đạo.
- Tiếp giáp với giáp 2 châu lục (Âu và Phi) và 3 đại dương lớn (phía Bắc giáp Bắc Băng Dương, phía Đông giáp Thái Bình Dương, phía Nam giáp Ấn Độ Dương).
- Là châu lục rộng nhất thế giới.

b) Địa hình và khoáng sản

- Địa hình:
 - + Có nhiều hệ thống núi, sơn nguyên cao, đồ sộ, nhiều đồng bằng lớn.
 - + Các dãy núi chạy theo hai hướng chính: bắc – nam hoặc gần bắc nam, đông – tây hoặc gần đông - tây làm cho địa hình bị chia cắt phức tạp.
- Khoáng sản: phong phú

2. KHÍ HẬU CHÂU Á

a) Khí hậu Châu Á phân hóa rất đa dạng

- Khí hậu Châu Á phân hóa thành nhiều đới khác nhau: 5 đới khí hậu, nguyên nhân
- Các đới khí hậu Châu Á thường phân hóa thành nhiều kiểu khác nhau: nguyên nhân, kể tên các đới có sự phân hóa ra thành các kiểu khí hậu.

b) Khí hậu châu Á phổ biến là các kiểu khí hậu gió mùa và các kiểu khí hậu lục địa

- Nguyên nhân
- Phân bố và đặc điểm của các kiểu khí hậu gió mùa, các kiểu khí hậu lục địa

3. SÔNG NGÒI VÀ CẢNH QUAN CHÂU Á

a) Đặc điểm sông ngòi

- Có nhiều hệ thống sông lớn nhưng phân bố không đều.

- Chế độ nước khá phức tạp: 3 khu vực với chế độ nước khác nhau
- Giá trị kinh tế của sông ngòi Châu Á: cung cấp nước cho sản xuất, sinh hoạt, thủy điện, giao thông, du lịch, đánh bắt và nuôi trồng thủy sản.

b) Các đới cảnh quan tự nhiên

- Cảnh quan tự nhiên phân hóa đa dạng với nhiều loại. Nguyên nhân
- Ngày nay, phần lớn các cảnh quan nguyên sinh đã bị con người khai phá vì vậy việc bảo vệ rừng là nhiệm vụ rất quan trọng của các quốc gia ở Châu Á.

c) Những thuận lợi và khó khăn của thiên nhiên Châu Á

4. ĐẶC ĐIỂM DÂN CƯ, XÃ HỘI CHÂU Á

- Châu Á là châu lục đông dân nhất thế giới
- Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên của Châu Á có giảm nhưng vẫn còn cao: 1,3% (năm 2002) bằng mức trung bình của thế giới, sau Châu Phi và Châu Mỹ.
- Mật độ dân số cao, phân bố dân cư không đều.
- Dân cư Châu Á chủ yếu thuộc chủng tộc Môn-gô-lô-ít, Ô-rô-pê-ô-ít
- Nơi ra đời của các tôn giáo lớn

5. ĐẶC ĐIỂM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CÁC NƯỚC CHÂU Á

- Vài nét về lịch sử phát triển của các nước Châu Á
- Đặc điểm phát triển kinh tế - xã hội của các nước và lãnh thổ châu Á hiện nay:
Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nền kinh tế các nước và vùng lãnh thổ Châu Á có sự chuyển biến mạnh mẽ song trình độ phát triển kinh tế giữa các nước và các vùng lãnh thổ không đồng đều. Có thể phân biệt thành các nhóm nước.

6. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở CÁC NƯỚC CHÂU Á

a) Nông nghiệp

- Sự phát triển nông nghiệp của các nước châu Á không đều
- Các thành tựu trong sản xuất nông nghiệp

b) Công nghiệp

- Công nghiệp được ưu tiên phát triển, cơ cấu ngành đa dạng, nhưng phát triển chưa đều, bao gồm cả công nghiệp khai khoáng và công nghiệp chế biến.

c) Dịch vụ

- Ngày nay, các hoạt động dịch vụ được các nước coi trọng

II. BÀI TẬP

1. DẠNG 1: TÍNH MẬT ĐỘ DÂN SỐ

Công thức tính:

$$\text{Mật độ dân số} = \frac{\text{Dân số}}{\text{Diện tích}} \quad (\text{Đơn vị: người/ km}^2)$$

Bài tập: Dựa vào bảng số liệu dưới đây: Diện tích và dân số các khu vực châu Á, em hãy tính mật độ dân số các khu vực châu Á

Khu vực	Diện tích (nghìn km ²)	Dân số tháng 10/2019 (triệu người)
Đông Á	11762	1660
Nam Á	4489	1919
Đông Nam Á	4495	664
Trung Á	4002	73
Tây Nam Á	7016	278

Hướng dẫn cách tính:

Đổi 1660 triệu người = 1660 x 1.000.000 = 1.660.000.000 người

11762 nghìn km² = 11762 x 1000 = 11.762.000 km²

Mật độ dân số tháng 10/2019 của khu vực Đông Á là:

$$1.660.000.000 : 11.762.000 = 141,1 \text{ người/km}^2$$

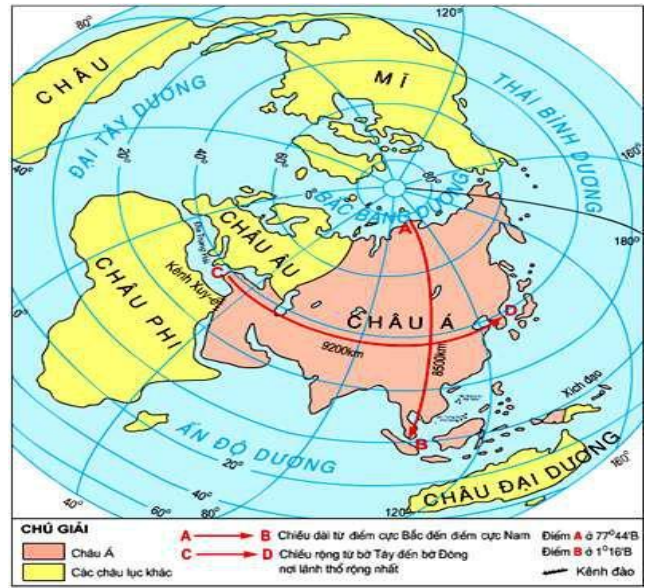
Các khu vực còn lại HS làm tương tự

2. DẠNG 2: ĐỌC LƯỢC ĐỒ

BÀI TẬP 1: Dựa vào lược đồ hình

1.1sgk Lược đồ vị trí địa lí châu Á trên Địa Cầu, em hãy cho biết:

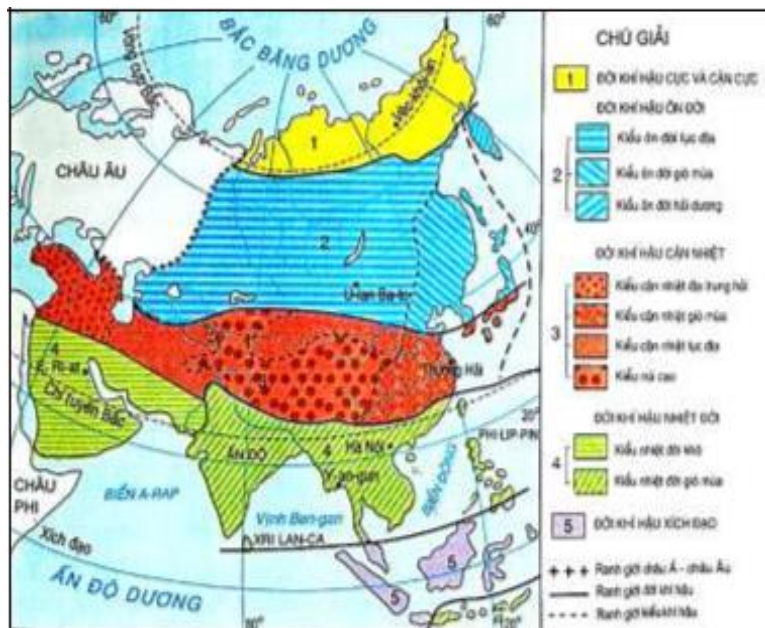
- Điểm cực Bắc và điểm cực Nam phần đất liền châu Á nằm trên những vĩ độ địa lí nào?
- Châu Á tiếp giáp với các đại dương và các châu lục nào?
- Chiều dài từ điểm cực Bắc đến điểm cực Nam, chiều rộng từ bờ Tây sang bờ Đông nơi lãnh thổ rộng nhất là bao nhiêu km?



BÀI TẬP 2

Dựa vào hình 2.1 sgk: Lược đồ các đới khí hậu châu Á, em hãy

- a) Kể tên các đới khí hậu từ vùng cực Bắc đến vùng xích đạo dọc theo kinh tuyến 80° Đông. Giải thích tại sao khí hậu châu Á lại chia thành nhiều đới khí hậu như vậy?
- b) Kể tên 1 trong các đới khí hậu có nhiều kiểu khí hậu và đọc tên các kiểu khí hậu thuộc đới đó. Giải thích tại sao khí hậu châu Á lại chia thành nhiều kiểu khí hậu như vậy?



(Vĩ Châu Á là châu lục rộng nhất thế giới. Kéo dài từ vùng cực Bắc đến vùng Xích đạo. Lãnh thổ rộng qua nhiều kinh độ. Địa hình bị chia cắt phức tạp, có nhiều hệ thống núi, sơn nguyên đồ sộ tập trung ở vùng trung tâm và nhiều đồng bằng lớn.

